

Bản án số: 107/2024/HS-ST
Ngày: 13 – 5 – 2024

**N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN N DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu.

Các Hội thẩm N dân:

1. Bà Lê Thị Thiện – Cán bộ hưu trí.

2. Ông Huỳnh Hoàng Thuận – Giáo viên trường PTTH Trần Văn Ôn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Tấn, Thư ký Tòa án N dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát N dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án N dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 89/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Ngô Văn N, sinh năm 1987 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Khu Y, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Không; con ông Ngô Văn C, sinh năm 1952 (đã chết) và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1956; có vợ Hnionh N; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/10/2022 cho đến nay.

2. Lê Văn Q, sinh năm 1990 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Tổ 101, Khu 7, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Lê Văn B và bà Nguyễn Thị S; tiền án, tiền sự: Không;

N thân: Ngày 11/11/2015, bị Tòa án N dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 tháng 02 ngày tù về tội Đánh bạc tại bản án số 272/HSST.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/10/2022 cho đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Cháu Trần Thị Oanh K, sinh ngày 20/8/2006; địa chỉ: Thôn Xuân T, xã A, huyện P, tỉnh Bình Định.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Trần Ngọc L, sinh năm 1979 và bà Hồ Thị Phương C, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn X, xã A, huyện P, tỉnh Bình Định (cha mẹ ruột). Vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà H Nionh N, sinh năm 1986; nơi cư trú: Buôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

2. Ông Lê Minh V, sinh năm 2001; địa chỉ: Khu phố T, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Cảnh T, sinh năm 1990; trú tại: Số 171/32, đường ĐX 063, tổ 4, khu phố 8, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Văn N và H Nionh Ê Ban là vợ chồng; cùng tạm trú tại địa chỉ khu phố 1B, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Trong năm 2022, N và Ê Ban đã lập nhiều tài khoản trên mạng xã hội Facebook để đăng tin tuyển dụng N viên nữ làm phục vụ tại các quán ăn, quán cà phê...với mức lương cao, trong đó có tài khoản mang tên "Eban H Nionh". Những ai có nhu cầu việc làm sẽ liên hệ với Ê Ban T qua tài khoản Eban H Nionh, sau đó Ê Ban hướng dẫn đến gặp trực tiếp N để trao đổi cụ thể T tin công việc đang cần tuyển dụng.

Ngày 16/5/2022, Trần Thị Oanh K vào Facebook để tìm việc làm thì thấy có tài khoản tên "Eban H Nionh" của Ê Ban đăng tin tuyển dụng N viên phục vụ quán ăn, quán cà phê. K nhắn tin qua ứng dụng Messenger đến tài khoản "Eban H Nionh" để hỏi T tin việc làm, K và Ê Ban thống nhất hẹn gặp nhau tại vòng xoay An Phú thuộc phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Sau khi trao đổi với K và có được số điện thoại của K thì Ê Ban đưa số điện thoại của K cho N để N chủ động liên lạc đón K tại vòng xoay An Phú. Đến khoảng 16 giờ 30 phút ngày 17/5/2022, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh đen bạc, biển số: 47M1-551.17 chạy đến gặp K tại vòng xoay An Phú rồi chở K vào quán café Xuka, địa chỉ đường An Phú 06, khu phố 1A, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Tại đây, N cho K biết có 02 công việc để lựa chọn: Làm N viên karaoke và N viên massage, thu nhập từ 02 - 03 triệu/ngày. K từ chối vì nhận thấy 02 công việc này không đúng với T tin tuyển dụng việc làm đã đăng, nhưng sau khi nghe N dụ dỗ công việc nhẹ lương cao thì K đồng ý chọn làm N viên massage, còn cụ thể công việc ra sao thì K chưa biết. N nói khi nào K nhận lời về cơ sở massage làm việc sẽ được hướng dẫn sau và N yêu cầu K phải đưa cho N số tiền 45.000.000 đồng để làm giấy tờ, bảo đảm sẽ có việc làm ổn thỏa thì K đồng ý nhưng do không có tiền nên N đề nghị K vay nợ. Sau đó, N liên hệ với Lê Văn Q là quản lý của cơ sở massage D. Relax, địa chỉ đường Huỳnh Văn Lũy, khu phố 6, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đến bán K với giá 45.000.000 đồng thì Q đồng ý.

Đến khoảng 18 giờ 00 phút ngày 17/5/2022, Q bắt xe taxi Grab đến quán café Xuka, tại địa chỉ đường An Phú 06, khu phố 1A, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương gặp N mua K với giá 45.000.000 đồng. N nhận đủ tiền của Q rồi đưa lại cho Q số tiền 2.000.000 đồng để hỗ trợ tiền xe cộ đến mua K. Sau khi hai bên giao nhận tiền xong thì N giao K cho Q và Q đưa K lên xe taxi để đi về cơ sở massage D. Relax. Số tiền có được từ việc bán K thì N đi mua vàng để đeo và tiêu xài cá N. Riêng Q đưa K về đến cơ sở Drelax địa chỉ đường Huỳnh Văn Lũy, khu phố 6, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thì Q yêu cầu K phải viết giấy nợ tiền của Q số tiền 45.000.000 đồng và giữ căn cước công dân của K. Đến sáng ngày 18/5/2022, Q yêu cầu K vào phòng massage số 10 để hướng dẫn K cách massage kích dục cho khách nhưng K không đồng ý. Lúc này, Q đưa ra 02 phương án cho K lựa chọn: Một là K gọi điện cho gia đình để chuyển trả lại cho Q số tiền 48.000.000 đồng bao gồm 45.000.000 đồng mà Q đã trả cho N khi mua lại K và 3.000.000 đồng là tiền chi phí đi lại, ăn uống cho K nếu trả đủ số tiền này thì mới cho K ra về. Hai là, ở lại làm N viên phục vụ: phụ bếp, dọn dẹp, nấu ăn, giặt đồ..., một tháng sẽ trả lương là 6.000.000 đồng, làm cho đến khi nào trừ hết số tiền nợ thì mới được đi về. K đồng ý làm massage, tuy nhiên trong quá trình Q hướng dẫn massage kích dục thì K thấy không phù hợp nên không đồng ý làm công việc này, đồng thời xin Q được gọi điện thoại về cho gia đình. Sau khi cho K dùng điện thoại để gọi về cho gia đình xin tiền trả nợ thì Q đã giữ điện thoại của K. Đến khoảng 14 giờ 00 ngày 19/5/2022, Q đưa điện thoại cho K và yêu cầu K nhắn tin cho gia đình để chuyển tiền trả nợ cho Q, sau khi K liên lạc với gia đình được thì Q lấy lại điện thoại và nói chuyện trực tiếp với mẹ của K, yêu cầu gia đình của K phải trả số tiền mà K đang nợ là 48.000.000 đồng, nếu trả đủ số tiền đã nợ thì Q sẽ cho K ra về. Nói chuyện điện thoại với mẹ của K xong thì Q bật chế độ máy bay. Sau đó, Q nói với N viên nam phục vụ tên Lê Minh V, yêu cầu V điện thoại đặt thuê một phòng tại nhà nghỉ Viva trên đường Lê Hồng Phong, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để cho K ở đó, đồng thời căn dặn V là phải ở cùng với K để phòng K bỏ trốn. Sau khi V chờ K đi đến nhà nghỉ Viva để ở và canh giữ, lo sợ V ngủ quên để K bỏ trốn nên Q cứ 01 đến 02 tiếng sẽ điện thoại cho V một lần. Đến khoảng 02 giờ 00 ngày 20/05/2022, Q điện thoại nói V chờ K về lại cơ sở massage, khi về đến nơi thì Q yêu cầu K vào ngủ cùng phòng với N viên nữ. Đến khoảng 10 giờ 00 cùng ngày, Q vào phòng của N viên để gọi K dậy và đưa điện thoại cho K để yêu cầu gọi điện thoại về cho gia đình chuyển tiền trả nợ. Sau khi gọi xong thì Q lấy lại điện thoại và bật chế độ máy bay, đồng thời nói K đi vào phòng cuối để ngủ nghỉ. Khi biết được T tin con gái bị giữ tại cơ sở để đòi nợ nên Hồ Thị Phương Cúc là mẹ ruột của K đến phòng Cảnh sát Hình sự Công an tỉnh Bình Dương để trình báo. Sau khi tiếp nhận T tin tội phạm thì Phòng Cảnh sát Hình sự đã phối hợp với Công an phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tiến hành kiểm tra hành chính cơ sở massage D. Relax vào lúc 16 giờ 30 ngày thì phát hiện K đang ở đây và tiến hành mời Q và những người liên quan về trụ sở để làm việc, đồng thời tiến hành phối hợp với Công an phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để xác minh và mời N cùng đối tượng Ê Ban về trụ sở để làm việc. Sau đó, Công an tỉnh Bình Dương chuyển giao hồ sơ cho Công an thành phố Thuận An xử lý theo thẩm quyền.

Bản Cáo trạng số 10/CT-VKS-TA ngày 27/12/2023 của Viện kiểm sát N dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Ngô Văn N, Lê Văn Q về tội “Mua bán người dưới 16 tuổi” theo điểm a khoản 1 Điều 151 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Vị đại diện Viện kiểm sát N dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 151; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt các bị cáo:

Ngô Văn N từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù.

Lê Văn Q từ 08 năm tù đến 08 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs màu vàng là tài sản hợp pháp của Trần Thị Oanh K nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại cho K nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu vàng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen của bị cáo Lê Văn Q sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) đồng hồ bằng kim loại màu vàng có mặt đồng hồ hình chữ nhật nhãn hiệu LECHATEAU; 01 (một) chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng, mặt nhẫn có đính đá màu xanh là tài sản của bị cáo Ngô Văn N, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo N.

- Đối với 01 (một) chiếc nhẫn bằng kim màu vàng, mặt nhẫn có hình rồng; 01 (một) lắc tay bằng kim loại màu vàng do bị cáo Ngô Văn N mua có được từ tiền bán bị hại Trần Thị Oanh K, đây là tài sản thu lợi bất chính nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo reno 3 màu xanh của bị cáo Ngô Văn N sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150 màu xanh, biển số: 47M1-551.17, số máy: G3D4E519111, số khung: 0610HY497039 do bị cáo Ngô Văn N sử dụng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra, xác minh được biết xe mô tô trên của bà Hnionh N đứng tên trên giấy đăng ký xe, bà N không biết bị cáo N sử dụng làm phương tiện phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bà N.

- Đối với 01 (một) nhẫn bằng kim loại màu vàng có số 9999 5C; 01 (một) nhẫn bằng kim loại màu vàng 9999 1C; 01 (một) nhẫn bằng kim loại màu vàng có đính đá màu hồng; 01 (một) nhẫn bằng kim loại màu vàng có đính đá màu vàng; 02 (hai) lắc đeo tay trơn bằng kim loại màu vàng; 01 (một) sợi dây chuyền có mặt dây

chuyên hình hoa bằng kim loại màu vàng; 02 (hai) bông tai bằng kim loại màu vàng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A52 màu xanh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F7 màu đỏ là tài sản hợp pháp của Hnionh N nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho N.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Thị Oanh K và người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu các bị cáo Ngô Văn N, Lê Văn Q phải bồi thường gì khác nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với H Nionh N đăng tải, tuyển N viên để làm việc tại quán Karaoke, quán cà phê cho chồng là Ngô Văn N nhưng không biết N bán bị hại Trần Thị Oanh K cho Lê Văn Q để lấy tiền nên không cấu thành tội mua bán người dưới 16 tuổi, do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An không xử lý đối với Hnionh N là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với hành vi của Lê Văn Q có dấu hiệu phạm tội dâm ô với người dưới 16 tuổi; hành vi giữ cháu K không cho bỏ trốn có dấu hiệu giữ người trái pháp luật; có hành vi điện thoại cho bà Hồ Thị Phương Cúc là mẹ ruột của cháu K để đe dọa buộc phải trả nợ cho Q xảy ra tại địa bàn phường Phú Lợi và phường Phú Hòa thuộc thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã chuyển nguồn tin cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xác minh giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình tố tụng và tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hnionh N trình bày: Bà H Nionh N và bị cáo Ngô Văn N là vợ chồng, có giấy đăng ký kết hôn; bị cáo Ngô Văn N lập tài khoản trên mạng xã hội Facebook để đăng tuyển N viên làm phục vụ quán ăn, quán cà phê, nhà hàng cho trung tâm giới thiệu việc làm; bà Hnionh N chỉ biết việc tư vấn tuyển dụng việc làm và không biết sự việc ngày 17/5/2022, bị cáo N đã đón cháu Trần Thị Oanh K rồi bán cho Q để nhận tiền; bản thân Hnionh N không biết chữ, người dân tộc không hiểu rõ nội dung. Vì vậy, Hnionh N không biết sự việc giữa bị cáo N và bị hại. Số tài sản bị thu giữ là tài sản khi cưới cha mẹ cho nên Hnionh N xin Hội đồng xét xử cho được nhận lại, ngoài ra không còn ý kiến nào khác.

- Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, các bị cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt, để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An, Điều tra viên, Viện kiểm sát N dân thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan

tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo Ngô Văn N và Lê Văn Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vật chứng thu giữ, có đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 17/5/2022, tại quán cà phê Xuka địa chỉ đường An Phú 06, khu phố 1A, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, Ngô Văn N đã có hành vi chuyển giao cháu Trần Thị Oanh K, sinh ngày 20/8/2006 (có độ tuổi 15 tuổi 8 tháng) cho Lê Văn Q để giao, nhận số tiền 45.000.000 đồng, sau đó bị phát hiện, bắt giữ. Hành vi của các bị cáo Ngô Văn N và Lê Văn Q đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán người dưới 16 tuổi” theo điểm a khoản 1 Điều 151 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát N dân thành phố Thuận An truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo nhận thức được việc làm của mình là vi phạm nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi, các bị cáo chuyển giao, tiếp nhận bị hại để được hưởng lợi bất chính. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền tự do của người khác, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, lỗi của các bị cáo là cố ý trực tiếp, do đó cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về đồng phạm: Trong vụ án có vai trò đồng phạm nhưng đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, phân công cụ thể.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về N thân: Bị cáo Q có N thân xấu.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[9] Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có phần nghiêm khắc nên cần cân nhắc khi quyết định hình phạt.

[10] Đối với H nionh N đăng tải, tuyển N viên để làm việc tại quán Karaoke, quán cà phê cho chồng là Ngô Văn N nhưng không biết N bán bị hại cho Lê Văn Q để lấy tiền. Tại Quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung số 01/2024/HSST-QĐ ngày 17 tháng 01 năm 2024. Ngày 27 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát N dân thành phố Thuận An có công văn số 11/CV-VKS-TA về việc giữ nguyên quyết định truy tố và xác định hành vi của Hnionh N không cấu thành tội mua bán người dưới 16 tuổi trên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An không xử lý đối với Hnionh N nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Đối với hành vi của Lê Văn Q có dấu hiệu phạm tội xâm phạm quyền tự do thân thể của người khác; hành vi giữ cháu K không cho bỏ trốn; có hành vi điện thoại cho bà Hồ Thị Phương Cúc là mẹ ruột của cháu K để đe dọa buộc phải trả nợ cho Q xảy ra tại địa bàn phường Phú Lợi và phường Phú Hòa thuộc thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã chuyển nguồn tin cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xác minh giải quyết theo thẩm quyền.

[12] Về trách nhiệm dân sự:

Tại đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt và quá trình tố tụng bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[13] Về xử lý vật chứng:

- Một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs màu vàng là tài sản hợp pháp của Trần Thị Oanh K nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại cho bà K nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu vàng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen của Lê Văn Q sử dụng vào việc phạm tội; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo reno 3 màu xanh của Ngô Văn N sử dụng vào việc phạm tội; 01 (một) chiếc nhẫn bằng kim màu vàng, mặt nhẫn có hình rồng; 01 (một) lắc tay bằng kim loại màu vàng do Ngô Văn N mua có được từ tiền bán bị hại Trần Thị Oanh K, nên Hội đồng xét xử tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) đồng hồ bằng kim loại màu vàng có mặt đồng hồ hình chữ nhật nhãn hiệu LECHATEAU; 01 (một) chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng, mặt nhẫn có đính đá màu xanh là tài sản của bị cáo Ngô Văn N, nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo N.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150 màu xanh, biển số: 47M1-551.17, số máy: G3D4E519111, số khung: 0610HY497039 do Ngô Văn N sử dụng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra, xác minh được biết xe mô tô trên của bà H Nionh N đứng tên trên giấy đăng ký xe, bà N không biết N sử dụng làm phương tiện phạm tội, nên Hội đồng xét xử trả lại cho bà N.

- Đối với 01 (một) nhẫn bằng kim loại màu vàng có số 9999 5C; 01 (một) nhẫn bằng kim loại màu vàng 9999 1C; 01 (một) nhẫn bằng kim loại màu vàng có đính đá màu hồng; 01 (một) nhẫn bằng kim loại màu vàng có đính đá màu vàng; 02 (hai) lắc đeo tay trơn bằng kim loại màu vàng; 01 (một) sợi dây chuyền có mặt dây chuyền hình hoa bằng kim loại màu vàng; 02 (hai) bông tai bằng kim loại màu vàng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A52 màu xanh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F7 màu đỏ là tài sản hợp pháp của H Nionh N nên Hội đồng xét xử trả lại cho N.

[14] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 151; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 46, Điều 47, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Ngô Văn N và Lê Văn Q.

- Các Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Ngô Văn N và Lê Văn Q phạm tội “Mua bán người dưới 16 tuổi”.

Xử phạt các bị cáo:

1.1. Ngô Văn N 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2022.

1.2. Lê Văn Q 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/10/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu vàng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo reno 3 màu xanh số seri LIJ85PNNF5D07R0; 01 (một) chiếc nhẫn bằng kim màu vàng, mặt nhẫn có hình rồng; 01 (một) lắc tay bằng kim loại màu vàng.

Trả lại cho bị cáo Ngô Văn N 01 (một) đồng hồ bằng kim loại màu vàng có mặt đồng hồ hình chữ nhật nhãn hiệu LECHATEAU; 01 (một) chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng, mặt nhẫn có đính đá màu xanh.

Trả lại cho bà H Nionh N 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150 màu xanh, biển số: 47M1-551.17, số máy: G3D4E519111, số khung: 0610HY497039; 01 (một) nhẫn bằng kim loại màu vàng có số 9999 5C; 01 (một) nhẫn bằng kim loại màu vàng 9999 1C; 01 (một) nhẫn bằng kim loại màu vàng có đính đá màu hồng; 01 (một) nhẫn bằng kim loại màu vàng có đính đá màu vàng; 02 (hai) lắc đeo tay trơn bằng kim loại màu vàng; 01 (một) sợi dây chuyền có mặt dây chuyền hình hoa bằng kim loại màu vàng; 02 (hai) bông tai bằng kim loại màu vàng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A52 màu xanh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F7 màu đỏ.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Thuận An và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An ngày 28/3/2024; Biên bản giao nhận tài sản giữa Công an thành phố Thuận An và Kho bạc Nhà nước thành phố Thuận An số 252 ngày 28/3/2024)

3. Về án phí: Các bị cáo Ngô Văn N và Lê Văn Q mỗi người phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND, Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND, CA TP Thuận An;
- Chi cục THADS TP Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

HỘI THẨM N DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thu

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thu